

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 17/01/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Păng Ting Nôck
+ Ông Nguyễn Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 237/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với:

- Các bị cáo:

1. Phan Vũ V, sinh ngày: 09/7/1993, tại tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT: Số 91 đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ, tỉnh L; Chỗ ở: Số 91 đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Phan Văn K, sinh năm: 1969; Con bà: Phạm Thị Thảo T, sinh năm: 1972; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm: 2004, bị cáo là thứ hai.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 22/11/2010, bị Công an phường 7, thành phố Đà Lạt xử phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi “Ném đá vào người khác”, đã chấp hành xong ngày 22/11/2010.

+ Ngày 04/4/2013, tự nguyện vào cai nghiện Trung tâm 05-06 Sở LĐTBXH tỉnh Lâm Đồng trong thời gian 06 tháng. Đến ngày 04/10/2013 hoàn thành việc cai nghiện tự nguyện.

+ Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Quyết định số 546/QĐ-XPHC ngày 03/10/2022 của Công an thành phố Đ, tỉnh L xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tại trại giam Đại Bình – Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Duy V, sinh ngày: 09/7/1993, tại Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: Số 91 đường Cao Bá Quát, Phường 7, thành phố Đ, tỉnh L; Chỗ ở: Số 91 đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Phan Văn K, sinh năm: 1969; Con bà: Phạm Thị Thảo T, sinh năm: 1972; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 2004.

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số 22/2020/QĐ-TA ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L, đến ngày 11/02/2022 chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Quyết định số 545/QĐ-XPHC của Công an thành phố Đ, tỉnh L ngày 03/10/2022 của Công an thành phố Đ, tỉnh L xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo tại ngoại tại: số 91 đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Lê Vinh V, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Số 60A đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị Trà H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số 16/3 Trần Khánh Dư, Phường H, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Vũ V và Phan Duy V, là 02 anh em sinh đôi cùng sinh ngày 09 tháng 7 năm 1993 và là các đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy, Phan Vũ V đã rủ Phan Duy V tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Thực hiện ý định trên, khoảng 08 giờ 30 phút ngày

31/3/2022, Phan Duy V sử dụng xe mô tô hiệu Sirius màu trắng không gắn biển số chờ Phan Vũ V đến đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đà Lạt thì phát hiện xe mô tô hiệu Dream màu nâu biển số 49S4-6355 của anh Lê Vinh V đang để ở lề đường không có người trông coi nên Phan Vũ V nói Phan Duy V dừng lại để lấy chiếc xe này. Sau đó Phan Duy V ngồi trên xe canh người, còn Phan Vũ V đi tới chỗ chiếc xe thấy không khoá cở nên Phan Vũ V dắt chiếc xe về phía Phan Duy V rồi Phan Vũ V ngồi lên xe mô tô vừa lấy trộm được để Phan Duy V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius đi phía sau dùng chân đẩy tới Khu liên hiệp thể thao, Phường G, thành phố Đ. Tại đây, Phan Duy V tháo biển số 49S4-6355 vứt đi để tránh bị phát hiện còn Phan Vũ V rút dây điện nổ máy xe và gọi điện thoại cho chị Phạm Thị Trà H là người mua phế liệu ở dọc đường Lý Nam Đế hỏi “chị mua xe máy cũ nữa không” thì chị H nói “mang xe tới chỗ cũ xem thử”. Sau đó Phan Vũ V và Phan Duy V đem chiếc xe tới đường Lý Nam Đế, Phường H, thành phố Đ gặp chị H thì chị H hỏi: “Xe của ai đây sao không có biển số, giấy tờ xe đâu” thì Phan Vũ V nói “Xe của em đã cũ khi đi làm vườn lỏng lẻo nên bị rơi mất, giấy tờ cũng bị mất rồi chị”. Nghe vậy chị H không hỏi gì thêm và thống nhất giá mua bán là 500.000^d (*năm trăm nghìn đồng*), sau khi bán được xe Phan Duy V chở Phan Vũ V đến thị trấn N, huyện L và sử dụng toàn bộ số tiền này mua ma túy của một người đàn ông (*không rõ họ tên, địa chỉ*) rồi cùng nhau sử dụng hết, còn chị H trên đường mang chiếc xe về gần tới nhà thì gặp một người đang ông đi đường (*không rõ họ tên, địa chỉ*) hỏi mua, chị H đã bán chiếc xe trên cho người đàn ông này với giá 1.000.000^d (*một triệu đồng*). Đến ngày 01/04/2022, Phan Vũ V và Phan Duy V bị cơ quan Công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc, Phan Vũ V và Phan Duy V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, số khung: 1078601, số máy: 1078601, biển số: 49S4 – 6355, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 41/KL-ĐG ngày 18/5/2022 đã kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, số khung: 1078601, số máy: V1078601, biển số: 49S4 – 6355, đã qua sử dụng có giá trị: 5.000.000^d (*năm triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKSĐL-LĐ ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Vũ V mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù; Xử phạt bị cáo Phan Duy V mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Lê Vinh V yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Vũ số tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án còn lại gồm 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại màn hình cảm ứng màu đen, đề nghị tuyên trả cho bị cáo Phan Vũ V; 01 (một) xe dạng Wave màu trắng bạc, không có biển số, số khung: VHMDCG024UM004605, số máy: VLFHMCT100004505 đề nghị tuyên giao cho công an thành phố Đà Lạt để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bị hại là anh Lê Vinh V vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện: anh V yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản với số tiền là 10.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Trà H vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện bà H không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh L và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh L và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại, người liên quan cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức nên biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, Phan Vũ V cùng Phan Duy V đến đường Cao Bá Quát, Phường G, thành phố Đ thì phát hiện xe mô tô hiệu Dream màu nâu, số khung: 1078601, số máy: V1078601, biển số 49S4-6355 của anh Lê Vinh V đang để ở lề đường không có người trông coi nên cả hai đã cùng nhau trộm cắp chiếc xe này. Sau đó, cả hai đã mang chiếc xe trộm cắp được bán cho chị Phạm Thị Trà H là người mua phở liệu ở dọc đường Lý Nam Đế được số tiền 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này mua ma túy rồi cùng nhau sử dụng hết. Đến ngày 01/04/2022, Phan Vũ V và Phan Duy V bị cơ quan Công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc, Phan Vũ V và Phan Duy V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 41/KL-ĐG ngày 18/5/2022 đã kết luận: 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, số khung: 1078601, số máy: 1078601, biển số 49S4-6355 trị giá 5.000.000 đồng.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố các bị cáo với các tình tiết định khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, Phan Vũ V và Phan Duy V còn khai nhận: Khoảng 8h30 phút một ngày giữa tháng 03/2022 (không nhớ cụ thể ngày), Phan Vũ V rủ Phan Duy V lấy trộm 01 xe mô tô dạng Wave màu trắng bạc không có biển số (hiện chưa xác định được bị hại) tại đường Trần Đại Nghĩa, Phường H, thành phố Đ. Sau đó, Phan Vũ V mang xe đến bán cho chị Phạm Thị Trà H với giá 450.000 đồng. Chị H đã mang chiếc xe mua của Phan Vũ V về nhà tại 16/3 Trần Khánh Dư, Phường H, thành phố Đ sử dụng làm phương tiện đi lại, đến khi bị Cơ quan điều tra thu giữ. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 41/KL-ĐG ngày 18/05/2022 kết luận xe mô tô trên có giá trị 1.200.000 đồng. Do tài sản trộm cắp được chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Phan Duy V và Phan Vũ V mỗi người 2.500.000 đồng.

Đối với Phạm Thị Trà H là người mua 02 xe mô tô do Phan Vũ V và Phan Duy V trộm cắp được; quá trình điều tra xác định khi Phan Vũ V và Phan Duy V mang xe đến bán, Phạm Thị Trà H không biết đây là tài sản do các đối tượng trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Xét các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Lê Vinh V yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo cùng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V phải liên đới bồi thường cho anh Vũ số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với chị Phạm Thị Trà H đã bán chiếc xe hiệu Dream màu nâu, số khung: 1078601, số máy: 1078601, biển số 49S4-6355 được số tiền 1.000.000 đồng nên cần buộc chị H nộp lại số tiền 500.000 đồng đã thu lợi để nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại màn hình cảm ứng màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Phan Vũ V nên tuyên trả cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe dạng Wave màu trắng bạc, không có biển số, số khung: VHMDCG024UM004605, số máy: VLFHMCT100004505 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tuyên giao cho công an thành phố Đà Lạt để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Bị cáo Phan Vũ V 18 (*mười tám*) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng: Buộc bị cáo Phan Vũ V phải chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2022.

+ Bị cáo Phan Duy V 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo Phan Vũ V và Phan Duy V liên đới bồi thường cho anh Lê Vinh V số tiền 10.000.000^d (*mười triệu đồng*).

- Buộc chị Phạm Thị Trà H phải nộp số tiền 500.000^d (*năm trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Trả cho bị cáo Phan Vũ V: 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Nokia loại màn hình cảm ứng màu đen.

- Giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt: 01 (*một*) xe dạng Wave màu trắng bạc, không có biển số, số khung: VHMDCG024UM004605, số máy: VLFHMCT100004505 để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2022 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình